

THÔNG TƯ LIÊN BỘ

Hướng dẫn thi hành chế độ thưởng khuyến khích sản xuất và giao hàng
xuất khẩu bằng tiền Việt Nam

Hội đồng Bộ trưởng đã ra Quyết định số 117-HĐBT ngày 15-6-1985 về chính sách, biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu và tăng cường quản lý xuất nhập khẩu, trong đó điều 14 quy định chế độ thưởng bằng tiền Việt nam cho các hợp tác xã, tổ hợp, tập đoàn sản xuất hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước về sản xuất và giao hàng xuất khẩu.

Liên bộ Tài chính-Ngoại thương hướng dẫn thi hành điều 14 của Quyết định số 117-HĐBT như sau:

I. MỤC ĐÍCH CỦA CHẾ ĐỘ THƯỞNG

Việc quy định chế độ thưởng khuyến khích sản xuất và giao hàng xuất khẩu bằng tiền Việt Nam nhằm động viên các hợp tác xã, tổ hợp và tập đoàn sản xuất (sau đây gọi tắt là các cơ sở sản xuất tập thể) phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất và giao hàng xuất khẩu, tăng thu nhập cho người lao động, tạo thêm điều kiện vật chất cho các cơ sở sản xuất tập thể mở rộng sản xuất, tăng khối lượng và chất lượng hàng xuất khẩu.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC THƯỞNG

A. Đối tượng được thưởng là:

- Tổ hợp sản xuất,
- Tập đoàn sản xuất,
- Hợp tác xã sản xuất, đã hoàn thành đầy đủ hợp đồng giao hàng xuất khẩu ký với các Liên hiệp Công ty xuất nhập khẩu địa phương, Công ty chuyên doanh địa phương (Công ty mây tre, Công ty mỹ nghệ...). Sau đây gọi chung là liên hiệp công

ty xuất nhập khẩu địa phương, đối với những hàng xuất khẩu mà Liên hiệp Công ty xuất nhập khẩu địa phương giao cho Tổng Công ty xuất nhập khẩu Trung ương theo giá chỉ đạo của Nhà nước để Trung ương xuất khẩu thu ngoại tệ về cho quỹ ngoại tệ tập trung của Nhà nước.

B. Điều kiện được thưởng:

- Các cơ sở sản xuất tập thể phải hoàn thành đầy đủ hợp đồng với Liên hiệp Công ty xuất nhập khẩu địa phương về phần hàng giao cho Trung ương xuất khẩu. Mức ký trên hợp đồng không được thấp hơn chỉ tiêu kế hoạch về giao hàng xuất khẩu cho Trung ương do Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao cho cơ sở sản xuất tập thể (chỉ tiêu mặt hàng xuất khẩu giao cho Trung ương do Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố giao cho các cơ sở sản xuất tập thể trực thuộc không được thấp hơn chỉ tiêu kế hoạch Trung ương giao cho các tỉnh, thành phố).

Hoàn thành hợp đồng có nghĩa là các cơ sở sản xuất tập thể phải thực hiện đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng, chủ yếu là các điều khoản về;

- Số lượng và giá trị hàng hoá,
- Chung loại, quy cách, phẩm chất hàng hoá,
- Thời hạn giao hàng.

Việc điều chỉnh giảm số lượng hoặc trị giá hàng hoá ghi trong hợp đồng ký giữa cơ sở sản xuất tập thể với Liên hiệp Công ty xuất nhập khẩu địa phương chỉ có giá trị sau khi chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đã được điều chỉnh giảm. Thời hạn điều chỉnh hợp đồng giữa các bên ký kết là 15 ngày kể từ ngày điều chỉnh kế hoạch Nhà nước. Thời điểm điều chỉnh cuối cùng là ngày 30-9 hàng năm.

Nếu trong năm, vì điều kiện khách quan Nhà nước không cung cấp đủ vật tư nguyên liệu (có văn bản xác nhận của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước) để cơ sở sản xuất tập thể làm hàng xuất khẩu giao cho Trung ương thì cơ sở sản xuất tập thể được giảm tương ứng nghĩa vụ giao nộp hàng xuất khẩu cho Trung ương.

Giá giao hàng xuất khẩu cho Trung ương là giá chỉ đạo của Nhà nước, không xét thưởng trong những trường hợp giao theo giá thoả thuận.

III. MỨC THƯỜNG.

Căn cứ vào quyết định số 177-HĐBT, các cơ sở sản xuất tập thể hoàn thành toàn diện chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước về sản xuất và giao hàng xuất khẩu thì được thưởng bằng tiền Việt nam bằng 4%-5% giá trị hợp đồng (trừ giá trị vật tư Nhà nước cung ứng cho sản xuất).

Tỷ lệ thưởng cụ thể áp dụng cho từng nhóm mặt hàng như sau:

a) Nông, lâm súc sản 5%

b) Hàng khác 4%.

Giá trị vật tư do Nhà nước cung ứng được loại trừ khi tính thưởng là giá trị nguyên nhiên vật liệu được tổ chức xuất nhập khẩu cung ứng cho các cơ sở sản xuất tập thể để sản xuất hàng hoá giao cho Trung ương xuất khẩu.

Những căn cứ xác định khối lượng giá trị vật tư, nguyên liệu Nhà nước cung ứng:

- Định mức kinh tế kỹ thuật về tiêu hao nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu để sản xuất ra hàng xuất khẩu giao cho Trung ương do cấp có thẩm quyền quy định.
- Khối lượng vật tư, nguyên liệu do Nhà nước cung ứng.
- Giá vật tư, nguyên liệu do các tổ chức xuất nhập khẩu bán cho các cơ sở sản xuất tập thể.

IV. TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ QUỸ TIỀN THƯỜNG

1. Lập và quản lý quỹ thưởng. Để có nguồn tiền Việt Nam thưởng cho các cơ sở sản xuất tập thể hoàn thành hợp đồng giao hàng xuất khẩu cho Trung ương, hàng năm khi lập kế hoạch tài vụ, các tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu Trung ương được dự trù mức tiền thưởng như sau:

- Đối với hàng nông lâm súc sản: 3% trên giá mua cơ sở.
- Đối với hàng hoá khác: 2% trên giá mua cơ sở.

Các tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu trung ương căn cứ vào các tỷ lệ trên lập tờ khai thu bù chênh lệch ngoại thương khi hàng hoá được xuất khẩu và trích lập quỹ tiền thưởng khuyến khích xuất khẩu bằng tiền Việt Nam.

Khi chuyển sang thực hiện việc khoán tỷ giá cho các đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu, thì các Tổng Công ty xuất nhập khẩu trung ương được trích, theo các tỷ lệ quy